

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT



BẢNG CUNG CẤP SỬ DỤNG BẢNG GIÁO DỤC 2025-2030			
Số đơn vị học tập theo cấp học - học kỳ			
Số đơn vị học tập theo cấp học - học kỳ			
Tổng chỉ tiêu các cấp học và học kỳ	582,30	100,00	582,30
1. Chỉ tiêu cấp tiểu học	50,00	8,58%	24,00
2. Chỉ tiêu cấp trung học cơ sở	100,00	17,17%	111,00
3. Chỉ tiêu cấp trung học phổ thông	25,00	4,31%	24,00
4. Chỉ tiêu cấp đại học	10,00	1,72%	10,00
5. Chỉ tiêu cấp thạc sĩ	10,00	1,72%	10,00
6. Chỉ tiêu cấp tiến sĩ	10,00	1,72%	10,00
7. Chỉ tiêu cấp nghiên cứu sinh	10,00	1,72%	10,00
8. Chỉ tiêu cấp bồi dưỡng	10,00	1,72%	10,00
9. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
10. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
11. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
12. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
13. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
14. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
15. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
16. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
17. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
18. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
19. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
20. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
21. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
22. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
23. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
24. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
25. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
26. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
27. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
28. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
29. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
30. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
31. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
32. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
33. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
34. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
35. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
36. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
37. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
38. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
39. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
40. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
41. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
42. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
43. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
44. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
45. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
46. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
47. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
48. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
49. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
50. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
51. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
52. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
53. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
54. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
55. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
56. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
57. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
58. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
59. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
60. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
61. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
62. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
63. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00
64. Chỉ tiêu cấp khác	10,00	1,72%	10,00

KÝ HIỆU:

	ĐẾN NĂM	LOẠI ĐẤT	
HIỆN TRẠNG	2025	2030	
			ĐẤT CÔNG DỤNG
			ĐẤT BẢO DƯỠNG
			ĐẤT AN NINH, BẢO CH衛
			ĐẤT AN NINH QUỐC PHÒNG
			ĐẤT AN NINH THUỘC THỰC DỤC THUỘC
			ĐẤT Y TẾ
			ĐẤT DỊCH VỤ THUỘC MẠI
			ĐẤT CÔNG NGHIỆP - TT CÔNG NGHIỆP
			ĐẤT SẢN CỤM NỘI TRẠNG
			ĐẤT DÂN CƯ
			ĐẤT CÂY XANH CHƠI QUÂN
			ĐẤT THUỘC L&A
			ĐẤT THUỘC THUỘC K&A
			ĐẤT CÔNG NGHIỆP K&A
			ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY
			ĐẤT MUA THUỘC THUỘC B&A
			ĐẤT CÔNG, MẶT NƯỚC, NỘI TRẠNG
			ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT
			ĐẤT M&A THUỘC TRUY THUỘC
			ĐẤT CÔNG DỤNG
			ĐẤT CÔNG DỤNG
			ĐẤT CÔNG DỤNG

CHÚ THÍCH:

-  CÔNG TRÌNH CƠ QUAN HÀNH CHÍNH
-  CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC
-  CÔNG TRÌNH VĂN HÓA
-  CÔNG TRÌNH THỂ THAO
-  CÔNG TRÌNH Y TẾ
-  DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
-  CHỢ
-  CHÙA, ĐỀN
-  KHU CÔNG NGHIỆP, TIÊU THỦ CÔNG NGHIỆP
-  NGHĨA TRANG, NGHĨA ĐẠ
-  KHU XƯ LÝ RÁC THẢI
-  TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Technical drawing of a bolt (HT8) with dimensions: TẦNG CAO TỐI ĐA (Max Height), TÊN LỖ BẮT (Bolt Head), MỀNG TỐI ĐA % (Max Thickness %), DIỆN TÍCH LỖ BẮT (Bolt Head Area), and a central circle with 'HT8', '5', '60', and '2,25'.

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG HÓA
KẾTHUOC QUYẾT NGHỊ SỐ: 402/QĐ-UBND NGÀY 01 THÁNG 11 NĂM 2023

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH :
 PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG HUYỆN HOÀNG HÒA
 KẾTHUẾ BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ: 30/KB-KTHY NGÀY 01 THÁNG 11 NĂM 2023

CƠ QUAN THAM GIA Ý KIẾN: SỞ XÂY DỰNG TỈNH THANH HÓA
KÊM THEO VĂN BẢN THAM GIA Ý KIẾN SỐ: 3038/2020-QĐ NGÀY 27 THÁNG 9 NĂM 2020 (LẦN 1)
KÊM THEO VĂN BẢN THAM GIA Ý KIẾN SỐ: 3038/2020-QĐ NGÀY 13 THÁNG 10 NĂM 2020 (LẦN 2)

CHỦ ĐẦU TƯ: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG NGỌC
HẸN THEO TỔ THỜI GIAN: 26/11/2023

TÊN ĐOÀN: QUỸ HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG XÃ HOÀNG NGỌC,
HUYỆN HOÀNG HÓA ĐẾN NĂM 2030

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

THIỀN	TRẦN HỒNG THỊNH	
THIẾT KẾ	TRẦN HỒNG THỊNH	
CHỦ NHÌEM	NGUYỄN HỒNG MẠNH	
QL. KỸ THUẬT	KS. TRẦN VĂN TRƯỜNG	

Run

 **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG GVNCOM**
 ĐỊA CHỈ: LỘ GI 18 - KĐT - BẮC CẦU HẠC - PHƯỜNG DÔNG THỌ - TP THANH HÓA
 ĐIỆN THOẠI: 0906215988 - 0973004388
 E-MAIL: CONGTGVNCOM@GMAIL.COM
